

Hướng dẫn sử dụng





Icom Inc.

GIỚI THIỆU

LỜI TỰA

Chúng tôi đánh giá cao việc lựa chọn lcom cho nhu cầu liên lạc của bạn. Hệ thống truyền tín hiệu MDC 1200 đã được tích hợp bên trong bộ đàm VHF IC-V88 và bộ đàm UHF IC-U88 của bạn.

QUAN TRONG

ĐẦU TIÊN, ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ① và ② được cung cấp kèm với bộ đàm.

LƯU GIỮ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG NÀY— Hướng dẫn sử dụng này bao gồm các chỉ dẫn hoạt động quan trọng cho bộ đàm VHF IC-V88 và UHF IC-U88.

MỤC LỤC

LỜI T QUAN MỤC	٧̈́Ai ١ TRỌNGi LỤCi	
1 PHU Phi ◇ / ◇ F ◇ F ◇ F	<mark>J KIỆN1−2</mark> ụ kiện đi kèm1 Ăng ten1 Pin1 < <pp lưng1<br="">Miếng che giắc cắm2</pp>	
2 PHÍ Phi	M CHỨC NĂNG CÓ THỂ LẬP TRÌNH3– ím chức năng có thể lập trình3	4
3 MC Abo Re ♦ F Tra ♦ 1	DC 1200 SYSTEM OPERATION5out the MDC 1200 system5ceiving5Receiving a PTT ID5nsmitting5fransmitting a PTT ID5	
4 CHÉ Ch	Ê ĐỘ THIẾT LẬP NGƯỜI DÙNG6 ế độ thiết lập người dùng6	
5 LẬF Chi ◇ 1 ◇ (◇ (◇ (◇ (◇ (P TRÌNH BẢNG ĐIỀU KHIỀN PHÍA TRƯỚC7–11 ế độ lập trình bảng điều khiển phía trước7 Truy nhập chế độ bảng điều khiển phía trước7 Chọn kênh để lập trình7 Chỉnh sửa tần số Thu (RX) và Phát (TX)8 Lựa chọn âm RX và TX8 Chỉnh sửa tên kênh10 Cài đặt khác11	

Phụ kiện đi kèm

Áng ten Kết nối với thân máy qua đầu nối chuyên biệt

- THẬN TRỌNG:
 KHÔNG BAO GIÚ cầm vào ăng ten.
 KHÔNG lắp bất kỷ được liệt kê tại TÚ kèm theo với bộ đ
 Thu phát tín hiệu r hư hỏng bộ đàm. • KHÔNG BAO GIỜ mang bộ đàm bằng cách chỉ
- KHÔNG lắp bất kỳ loại ăng ten khác nào mà không
- được liệt kê tại TÙY CHỌN trong CHỈ DẪN ②

Tháo lắp pin được mô phỏng theo hình bên phải

- kèm theo với bộ đàm.
- Thu phát tín hiệu mà không có ăng ten có thể gây

⊘Pin



Lắp pin





Gắn kẹp lưng vào bộ đàm

1) Tháo pin ra khỏi bộ đàm nếu nó đã được lắp

2 Trượt kẹp lưng theo hướng mũi tên đến khi bị khóa vị trí cố định, và tạo ra tiếng chốt nãy.

Tháo kẹp lưng khỏi bộ đàm

- 1) Tháo pin khỏi bộ đàm nếu nó đã được lắp
- 2 Đẩy lẫy (1), và trượt kẹp lưng theo hướng mũi tên (2).



PHỤ KIỆN ĐI KÈM (TIẾP TỤC)

- Miếng che giắc cắm
 Để lắp miếng che giắc cắm
- Đặt miếng che giắc căm lên giắc loa-microphone

2 Lắp và vặn chặt đinh ốc.

CẢNH BÁO: Bộ đàm chỉ đáp ứng tiêu chuẩn chống bụi, nước IP67 khi miếng che giắc cắm hoặc tai nghe kèm mic HM-168LWP được lắp vào thân máy



To Tháo miếng che giắc cắm

- 1 Tháo đinh ốc sử dụng loại tuốc nơ vít Phillips
- 2 Tháo miếng che để kết nối bộ đàm với tai nghe



Phím chức năng có thể lập trình

Nếu bạn sử dụng phần mềm CS-V88, bạn có thể thiết lập những tính năng được mô tả ở dưới cho [P0], [P1], [P2], [P3], [TOP], [UP], và [DOWN].

CHÚ Ý: Về thiết lập mặc định của những phím này, xem trong hướng dẫn sử dụng đi kèm với bộ đàm

CH UP/DOWN

➡ Được mô tả theo đầu mục, sau khi ấn một phím khả trình, ấn [CH Up] hoặc [CH Down] để chọn môt tùy chon, thiết lập.

ZONE

Án phím này, sau đó chọn vùng mong muốn bằng cách ấn phím [CH Up] hoặc [CH Down].

"Vùng" là gì?— Những kênh nhất định được nhóm với nhau và chỉ định là một vùng, theo mục đích sử dụng của chúng. Ví dụ, 'Nhân viên A' và 'Nhân viên B' được chỉ định vào vùng "Công việc", và 'John' và 'Cindy' được chỉ định vào vùng "Riêng tư".

SCAN START/STOP

- Án để bắt đầu và kết thúc quét.
- Để chọn quét một nhóm, giữ phím này để hiển thị quét nhóm, sau đó ấn phím [CH Up] hoặc [CH Down] đế lựa chọn nhóm mong muốn.

SCAN ADD/DEL (TAG)

- An để thêm kênh hiện tại vào, hoặc xóa nó khỏi, nhóm đang quét.
 - 1. Giữ để hiển thị nhóm quét sau đó ấn phím [CH Up] hoặc [CH Down] để chọn nhóm mong muốn.
 - 2. Ấn để thêm kênh vào, hoặc xóa nó từ, nhóm quét đã được chọn.
 - 3. Giữ để thoát danh sách quét trong chế độ chọn.
- Trong khi quét tạm dưng trên kênh không ưu tiên ấn phím này để xóa kênh đã được chọn từ nhóm quét.

PRIORITY A (Prio A) CHANNEL, PRIORITY B (Prio B) **CHANNEL**

Án để chon kênh ưu tiên A hoặc B.

PRIORITY A (Prio A) CHANNEL (REWRITE), PRIORITY B (Prio B) CHANNEL (REWRITE)

- An đế chon kênh ưu tiên A hoặc B.
- ➡ Giữ [Prio A (Rewrite)] hoặc [Prio B (Rewrite)] để chỉ định kênh hoạt động tới kênh ưu tiên A hoặc kênh ưu tiên B.

KÊNH NHỚ 1, 2, 3, 4

➡ Ân trực tiếp để chọn kênh nhớ 1, 2, 3, hoặc 4.

MONI

- ➡ Giữ để bỏ ngắt âm CTCSS (DTCS).
- Bộ đàm chuyển sang chế độ "có thể nghe được". Ån để tắt tính năng.

LOCK

- Giữ đến khi "LOCK ON" được hiển thị để khóa tất các phím có thể lập trình trừ [Moni], [Surveillance], [Siren], và [Shift].
- Để TẮT tính năng khóa phím, giữ đến khi hiển thị "LOCK OFF".

HIGH/LOW

Án để chọn tạm thời công suất phát đầu ra

C.Tone CH ENT

Án để truy nhập chế độ chọn âm thanh liên tục. Ân [CH Up] hoặc [CH Down] để chọn tần số âm thanh hoặc mã DTCS.

TALK AROUND

- Án để chuyển tính năng Talk Around Bật hoặc Tắt.
 - Tính năng Talk Around cân bằng tần số phát với tần số thu cho việc liên lạc giữa bộ đàm - bộ đàm.

WIDE/NARROW

Án để chuyển chế độ dải thông rộng giữa rộng và hẹp.

Phím chức năng có thể lập trình (Tiếp tục)

DTMF AUTODIAL

- Ấn để vào chế độ chọn số DTMF, sau đó chọn một số DTMF bằng cách ấn [CH Up] hoặc [CH Down].
- Sau đó lựa chọn số DTMF, Ấn lại để truyền mã DTMF đã được chọn.

RE-DIAL

➡ Ấn để truyền mã DTMF trước.

CHÚ Ý: Bộ nhớ phát được xóa sau khi tắt bộ đàm.

SURVEILLANCE

- ➡ Ấn để chuyển tính năng giám sát BẬT hoặc TẮT.
 - Khi tính năng này được BẬT,tín hiệu được thu,một tiếng bíp sẽ không kêu và đèn LED không sáng ngay cả nếu bạn ấn bất kỳ phím nào.

SIREN

- ➡ Giữ để phát tiếng còi.
- Bạn có thể sử dụng tính năng này cho các trường hợp báo động khẩn cấp. Ví dụ, sử dụng nó như báo động an ninh.
- Tắt nguồn bộ đàm để tắt tiếng còi

SCRAMBLER

 Án để bật tính năng Voice Scrambler BÂT hoặc TẤT

COMPANDER

➡ Ấn để chuyển tính năng Compander Bật hoặc TẤT.

 Tính năng Compander giảm độ ồn từ truyền âm thanh giúp cho liên lạc rõ ràng

USER SET MODE

Giữ để truy nhập vào chế độ User Set.

 Khi ở chế độ User Set, ấn phím này để chọn mục sau đó đổi giá trị hoặc thiết lập bằng cách ấn [CH Up] hoặc [CH Down].

➡Giữ nhẹ phím này một lần nữa để thoát chế độ User Set

ANNOUNCE

 Ấn để chuyển tính năng Channel Announce BẬT hoặc TẤT

CHÚ Ý: Khi tính năng Beep (p. 6) bị TÅT, kênh hoạt động không được thông báo, liên quan đến thiết lập này.

SHIFT

- 1. Ấn để BẬT phím tính năng chế độ Shift.
 "SHIFT ON" được hiển thị vắn tắt
- 2. Ấn phím khác để kích hoat tính năng
- 3. Ấn phím [Shift] lần nữa để TẮT tính năng.
 - "SHIFT OFF" được hiển thị vắn tắt sau đó bộ đàm trở về chế độ thông thường.
 - Chế độ Shift cho phép một phím tính năng có thể hoạt động hai chức năng

Về hệ thống MDC 1200

Hê thống truyền tín hiệu MDC 1200 tăng cường khả năng cho thu phát của bộ đàm. Bạn có thể thu hoặc phát một nhân dang PTT. Nhân dang PTT ID được goi là tram ID nó được gửi bằng giữ hoặc thả phím [PTT].

Một tính năng thêm vào của hệ thống MDC 1200 bao gồm in Icom transceivers is called aliasing. Each transceiv-er on the system has a unique ID number. Aliasing is a substitute for this ID number and you can give an alphanumeric name for each station ID. In transmit, you can use this alias to select a transceiver to call. In receive, the alias of the calling station is displayed instead of the ID.

CHÚ Ý: Để sử dụng hệ thống MDC 1200 thiết lập liên qu bằng cách sửa dụng he CS-V88 QQNNG SOFTWARE (pur-chase separately). The factory default is not set to allow the system op-eration. Để sử dụng hệ thống MDC 1200 thiết lập liên quan

Receiving

Receiving a PTT ID

1) When a PTT ID is received:

- Tiếng bíp
- Mã nhận dạng cuộc gọi (hoặc tên thay thế) được hiển thị.

< Mã nhận dạng cuộc gọi >



< Tên thay thế >



2 Giữ phím [PTT] và nói vào mic.

3 Nhả phím [PTT] để thu âm thanh phản hồi.

Phát

OPAT MOTORA PARTA PAR

Another person can view your station ID. If the same alias is set at the receiving side, the alias is displayed instead of the station ID.

(1) Ấn phím [PTT] để thực hiện cuộc gọi.

2 Tiếng bíp.

3 Your station ID will be transmitted when you push [PTT] (at the beginning of transmission) or release it (at the end of transmission), depending on the setting in the CS-V88.

Chế độ thiết lập người dùng

Chế độ thiết lập người dùng cho phép bạn thay đổi nhiều cài đặt. Bạn có thể "tùy chỉnh" hoạt động của bộ đàm để phù hợp với sở thích và phong cách làm việc.

Truy nhập chế độ thiết lập người dùng

- Giữ phím **[P0]** để truy nhập chế độ thiết lập người dùng.
 - Trong chế độ thiết lập người dùng, ấn phím [P0] lần nữa để chọn một mục, sau đó thay đổi giá trị hoặc thiết lập bằng cách ấn [CH Up] hoặc [CH Down].
- ➡ Giữ phím [P0] lần nữa để thoát chế độ thiết lập người dùng

Đèn nền LCD và lights according to this setting.



- ON: Luôn luôn sáng.
- AUT: Đèn sáng trong 5 giây khi ấn các phím trừ phím [PTT].
- AU2: Đèn sáng trong 5 giây mỗi lần hiển thị thay đổi nội dung
- OFF: Đèn không sáng.

Beep ON/OFF ON: Bật tiếng bíp.

- OFF: Tắt tiếng bíp.
- BEEP ON

Mức tiếng Bíp

1 (nhỏ nhất) – 5 (lớn nhất)
1* (nhỏ nhất) – 5* (lớn nhất) Liên kết với mức âm thanh Xoay phím **[VOL]** để hiệu chỉnh âm lượng tiếng bíp



Mức chuông

1 (nhỏ nhất) – 5 (lớn nhất)
1* (nhỏ nhất) – 5* (lớn nhất) Liên kết với mức âm thanh Xoay phím **[VOL]** để hiệu

chỉnh âm lượng chuông.



- **Beep:** Âm thanh không phải tiếng chuông
 - **Ringer:** Phát ra khi nhận được cuộc gọi.

SQL (Squelch) Level

Set the SQL level to between 0 to 9. The squelch function suppresses the noise output from a speaker when no signal is received.

- 0: SQL Mở
- 2: SQL Ngưỡng
- 9: SQL Tight



•0 (minimum) – 255 (maximum)



Battery Voltage Display

- ON: Battery voltage is displayed when turning ON the transceiver.

q

0

Til

SQL

- OFF: Battery voltage is not dis
 - played when turning ON the transceiver.

Signal Moni While using a DTMF code signaling, select whether or not to sound DTMF tones. ON: DTMF tones sound. OFF: No DTMF tones sound.

Chế độ lập trình bảng điều khiển phía trước

Những thiết lập theo đây có thể bị thay đổi trong chế độ lập trình bảng điều khiển phía trước mà không cần PC. Đây là một tính năng tiên lợi để thay đổi ngày lập tức một số thiết lập khi ban đang sử dung bộ đàm.

- Tần số thu (RX) và phát (TX)
- Tông tần số CTCSS RX và TX
- Mã DTCS RX và TX DTCS
- Tên kênh

CHÚ Ý: Khi bộ đàm trong chế độ lập trình bảng điều k phía trước, bạn không thể thu và phát tín hiệu Khi bộ đàm trong chế độ lập trình bảng điều khiển

♦ Truy nhập chế độ lập trình bảng điều khiển phía trước

- 1) Xoay phím [VOL] để tắt bộ đàm.
- 2 Nhấn phím [P0] và [UP], bật bộ đàm
 - "SET MODE" được hiển thi



3 Ấn [P0] để truy nhập chế độ lập trình bảng điều khiển phía trước.

Số của vùng và số kênh được hiển thị



Để thoát chết độ lập trình bảng điều khiển phía trước sang chế độ bình thường the: ➡ TẮT bộ đàm.

♦ Chọn kênh để lập trình

- ① Sau khi số kênh và số vùng được hiển thị như hình bên trái, ấn [P3] để truy nhập chế độ chọn kênh
 - Số kênh nhấp nháy



② Ấn [P1] vài lần để chọn vùng.



3 Ấn [UP] hoặc [DOWN] để chọn kênh bạn muốn lập trình.



4 Ấn [P3] lần nữa để thiết lập kênh. Số kênh dừng nhấp nháy



♦ Chỉnh sửa tần số Thu (RX) và Phát(TX)

Hướng dẫn này giống nhau cho cả chỉnh sửa tần số RX và TX.

- Trong khi số vùng và số kênh được hiển thị như trong trang 7, ấn phím [UP] để chọn tần số thu RX hoặc ấn lại lần nữa để chọn tần số phát TX.
 - Khi bạn chọn tần số thu RX, đèn LED chỉ thị màu xanh và khi chọn tần số phát TX đèn LED chỉ thị đỏ.

Tần số RX:



Tần số TX:



2 Ấn [P3] để truy cập chế độ chỉnh sửa tần số.
 Con trỏ nhấp nháy tại số đầu tiên



③ Nhập tần số mong muốn bằng cách ấn phím trên bàn phím 10 số



 ④ Sau khi hoàn thành nhập tất cả các số hoặc ấn[P3] tần số sẽ tự động được lưu
 • Con trỏ dừng nhấp nháy



♦ Chọn âm RX và TX

Hướng dẫn này giống nhau cho cả việc lựa chọn âm RX và TX.

- ①Trong khi tần sốTX được hiển thị như ở trang 8 ấn phím [UP] để lựa chọn âm RX đầu tiên,hoặc ấn lại lần nữa để chọn âm TX.
 - Khi chọn tần số RX, LED chỉ thị màu xanh và khi chọn tần số TX, LED chỉ thị màu đỏ

Âm màn hình RX

Âm tần số RX CTCSS TẮT



• Mã TX DTCS



♦ Lựa chọn âm RX và TX (Tiếp tục)

② Ấn [P2] để lựa chọn âm tần số CTCSS hoặc mã màn hình DTCS, hoặc TẤT âm tần số CTCSS.



③ Ấn [P3] để truy nhập âm tần số CTCSS hoặc chế độ lựa chọn mã DTCS.

Chế độ chọn âm tần số CTCSS



Chế độ chọn mã DTCS



Con trỏ nhấp nháy tại số đầu tiên.

Thiết lập âm tần số CTCSS:

④ Khi âm CTCSS tone được lựa chọn, ấ [UP] hoặc [DOWN] để lựa chọn tần số



(5) Ấn lại [P3] để thiết lập tần số.
 Tần số dừng nhấp nháy



Thiết lập mã DTCS:

- ④Khi mã DTCS được lựa chọn, ấn [UP] hoặc [DOWN] để lựa chọn số mã.
- (5) Ấn [P3] để di chuyển con trỏ đến số tiếp theo.



- ⑥ Lặp lại bước ④ và ⑤, đến khi bạn hoàn thành lựa chọn mã.
- ⑦ Ấn [P1] để chuyển đổi cực của mã DTCS trong khi con trỏ đang nhấp nháy
 - Bạn có thể lựa chọn chế độ bình thường hoặc đảo cực

Bình thường



(8) Ấn [P3] lần nữa để lưu mã.
• Con trỏ dừng nhấp nháy



♦ Chỉnh sửa tên kênh

Bạn có thể hiển thị tên thay vì số kênh.

- Trong khi tông tín hiệu phát được hiển thị như mô tả ở trang 8, ấn phím [UP] để hiển thị tên kênh.
 - Nếu tên kênh không được lập trình thì sẽ không hiển thị



(2) Ấn [P3] để truy nhập chế độ Sửa tên kênh.
 • Con trỏ nhấp nháy ở ký tự đầu tiên



- ③ Nhập một ký tự bằng cách ấn [UP] hoặc [DOWN], hoặc ấn 10 phím trên bàn phím
 - Về việc sử dụng bàn phím và ký tự khả dụng, xem thông tin hình bên phải
- ④ Ấn [P3] để di chuyển con trỏ đến chữ số kế tiếp.



- (5) Lặp lại bước (3) và (4), đến khi bạn hoàn thành việc nhập tên.
- (6) Ấn lại [P3] để lưu tên kênh.
 Con trỏ dừng nhấp nháy



Khi sử dụng bàn phím

- Án lặp lại phím [2], ví dụ, lựa chọn đầu tiên là số "2." tiếp tục ấn để chọn chữ hoa "A," sau đó "B," sau đó "C," và chọn chữ thường "a," tiếp theo "b," và "c."
 - Để chọn khoảng trắng ấn [1] 2 lần. Con trỏ nhấp nháy, sau đó ấn [P3] để di chuyển đến ký tự tiếp theo.
 - [0] và [1] chọn biểu tượng khác.
- [*] và [#] được sử dụng để di chuyển con trỏ sang trái hoặc phải.

NOTE: Một khi bạn viết lại những ký tự đã được lập trình trước bao gồm số thập phân bằng bàn phím,số thập phân không hiển thị lại.

Phím	Ký tự								
	Ø		1	7	,		,	L	ر ال
	0		!	?	ı	"	,	;	:
	-	{	;	Ĺ	7	C	J		
	_	()	<	>	[]		
	1		쌆	¥	/	+		=	<u>``</u>
1	1	Space	#	*	/	+	-	=	١
	8	И	5	ធ	^				
	&	%	\$	@	^				
2	2	Я	В	С	3	Ь	с		
_	2	А	В	С	а	b	С		
3	3	I	Ε	F	Ь	2	F		
	3	D	Е	F	d	е	f		
4	Ч	6	Н	I	9	h			
-	4	G	Н	Ι	g	h	i		
5	5	ل	к	L	ل	к	!		
	5	J	К	L	j	k	Ι		
6	5	М	N	۵	m	n	0		
	6	М	Ν	0	m	n	0		
7	<u>п</u>	Р	Q	R	5	Ρ	9	r-	
	7	Р	Q	R	S	р	q	r	S
8	8	T	Ш	l'	Ŀ	U	l'		
	8	Т	U	V	t	u	v		
9	9	ы	Х	Y	Z	ш	Х	ч	Z
	9	W	Х	Y	Z	W	х	у	z

Ký tự khả dụng

♦ Cài đặt khác

Để tắt các kênh

1 Chọn một vùng mong muốn và một kênh được mô tả ở trang 7



② Ấn [P2] để tắt kênh đã được chọn.

- "# được hiển thị.
- Kênh sẽ không thể sử dụng



Ấn [P2] để kích hoạt kênh.
 "# biến mất.

Để chuyển đổi kênh băng thông rộng và hẹp

① Chọn tần số thu được mô tả như trang 8.



 (2) Ấn [P1] để chuyển đổi kênh băng thông.
 "WIDE" hoặc "NARROW" được hiển thị trong thời gian ngắn Bạn không thể chuyển đổi kênh băng thông khi con trỏ đang nhấp nháy.



Để xóa bộ nhớ tần số thu:

1) Chọn một tần số thu như miêu tả ở trang 8.



LED: Xanh

- ② Ấn [P2] để xóa bộ nhớ.
 - "CH OFF" được hiển thị và kênh được xóa.
 •Bạn không thể xóa bộ nhớ tần số thu trong khi con trỏ vẫn đang nhấp nháy



 Để sử dụng lại kênh này,ấn [P2] và thiết lập lại tần sô thu.

Để hạn chế hoặc cho phép truyền tải

① Chọn tần số phát được mô tả như trang 8.



- 2 Ấn [P2] để hạn chế truyền tải.
 "TX INH" được hiển thị
 - Bạn không thể hạn chế truyền tải khi con trỏ đang nhấp nháy



➡ Ấn [P2] để cho phép truyền tải.

Count on us!